

## BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

### NGÂN HÀNG TMCP ĐẠI DƯƠNG NĂM 2009

#### I. LỊCH SỬ HOẠT ĐỘNG CỦA NGÂN HÀNG

##### 1. Thông tin chung về Ngân hàng:

- Tên: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đại Dương
- Tên giao dịch: Ocean Commercial Joint Stock Bank
- Tên viết tắt: OJB
- Đăng ký kinh doanh số: 0800006089 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hải Dương cấp lần đầu ngày 12/3/1994
- Trụ sở chính: Số 199, Nguyễn Lương Bằng, phường Thanh Bình, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương
- Điện thoại: 0320. 3892146 Fax: 03203.892039
- Website: [www.oceanbank.vn](http://www.oceanbank.vn) Email: [info@oceanbank.vn](mailto:info@oceanbank.vn)
- Người đại diện theo pháp luật: Ông Hà Văn Thắm
- Chức vụ: Chủ tịch HĐQT

##### 2. Những sự kiện quan trọng:

- Ngày 30/12/1993: được nhận Quyết định cấp giấy phép hoạt động số 257/QĐ-NH5 của Thống đốc NHNN Việt Nam ;
- Ngày 30/12/1993: được Giấy phép hoạt động số 0048/NH-GP của Ngân hàng Nhà nước;
- Ngày 12/3/1994: được nhận Giấy đăng ký kinh doanh lần đầu số 040055640 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hải Dương cấp
- Ngày 9/1/2007: được chuyển đổi mô hình hoạt động và đổi tên từ Ngân hàng TMCP Nông thôn Hải Hưng thành Ngân hàng TMCP Đại Dương theo Quyết định số 104/QĐ-NHNN.
- Ngày 17/4/2007: được chấp thuận tăng vốn điều lệ lên 1.000 tỷ đồng theo Văn bản số 262/NHNN-HAD4 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam Chi nhánh Hải Dương và hoàn thành việc tăng vốn lên 1.000 tỷ đồng vào ngày 5/6/2007.
- Ngày 18/9/2008 : ký kết thỏa thuận hợp tác toàn diện với Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam, đưa Tập đoàn thành cổ đông chiến lược của Ngân hàng.
- Ngày 28/11/2008: được chấp thuận tăng vốn điều lệ lên 2.000 tỷ đồng theo Văn bản số 836/NHNN-HAD4 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam Chi nhánh Hải Dương và hoàn thành việc tăng vốn lên 2.000 tỷ vào tháng 5/2009.

### **3. Quá trình phát triển**

#### **3.1. Ngành nghề kinh doanh:**

- *Kinh doanh tiền tệ, huy động vốn để cho vay;*
- *Kinh doanh vàng bạc đá quý, ngoại tệ (khi được Ngân hàng Nhà nước cho phép);*
- *Kinh doanh các dịch vụ thanh toán chi trả tiền nhanh đối với khách hàng;*
- *Ủy thác và nhận ủy thác vốn để cho vay;*
- *Làm đại lý thu đổi ngoại hối cho các tổ chức tín dụng khác;*
- *Kinh doanh vàng theo quy định hiện hành của Pháp luật;*
- *Hoạt động cung ứng các dịch vụ ngoại hối (cung cấp dịch vụ thanh toán quốc tế; thực hiện các giao dịch mua, bán ngoại tệ trên thị trường nước ngoài);*
- *Các dịch vụ khác khi được NHNN cho phép.*

#### **3.2 Tình hình hoạt động**

OceanBank thực hiện kế hoạch phát triển kinh doanh năm 2009 trong bối cảnh khủng hoảng tài chính và suy thoái kinh tế toàn cầu tác động hầu hết các lĩnh vực kinh tế - xã hội, nhất là xuất khẩu, đầu tư, du lịch. Thực hiện Nghị quyết số 30 của Chính phủ và các giải pháp của NHNN Việt Nam về những giải pháp cấp bách nhằm ngăn chặn suy giảm kinh tế, duy trì tăng trưởng, đảm bảo an sinh xã hội... thì năm qua OceanBank đã triển khai hàng loạt các biện pháp, bám sát thực tế của đất nước, của từng địa phương, chỉ đạo định hướng của NHNN Việt Nam, NHNN Chi nhánh Hải Dương và khả năng, sự quyết tâm của mình, Oceanbank đã đưa ra các biện pháp thực hiện: tập trung vào huy động vốn, chủ yếu là dân cư và các tổ chức kinh tế, cho vay có lựa chọn các ngành, các lĩnh vực, các dự án hiệu quả và mang tầm quốc gia, nhất là các dự án, phương án kinh doanh của các công ty thuộc Tập đoàn dầu khí Việt Nam, mở rộng mạng lưới tới các địa bàn đầy tiềm năng phát triển, hoàn thiện các cơ chế, chính sách, các quy chế hoạt động phù hợp, thành lập các Ban chuyên trách.... Nhờ những quyết sách đúng đắn của HĐQT, sự triển khai có hiệu quả của Ban Điều hành và nỗ lực của toàn thể Cán bộ nhân viên OceanBank, năm 2009 đã khẳng định được vị thế của mình, đã và đang từng bước hoàn thiện nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ để phục vụ cho mọi đối tượng khách hàng và quyết tâm trở thành 1 ngân hàng đa năng, hiện đại.

### **4. Định hướng phát triển:**

#### **4.1. Mục tiêu phát triển:**

*“ Từ nay đến 2013 xây dựng Oceanbank trở thành 1 ngân hàng đa năng, hiện đại có tầm vóc tương xứng với một ngân hàng TMCP lớn trong nước, có năng lực tài chính, mạng lưới khách hàng, hệ thống chi nhánh, nguồn nhân lực và công nghệ... đủ mạnh để tạo điều kiện tốt nhất cho việc chuyển hướng thành một ngân hàng hàng đầu trong giai đoạn 2013-2020”.*

Để thực hiện mục tiêu đó, Ban lãnh đạo của Ngân hàng đã xây dựng chiến lược phát triển gồm:

- Ngày càng hoàn thiện hơn cơ chế quản trị điều hành, trú trọng đến quản trị rủi ro trong toàn hệ thống, thực hiện các quy định, quy chế, quy tắc, chuẩn mực, thông lệ tốt nhất của Việt Nam và Quốc tế trong hoạt động Ngân hàng;
- Hiện đại hóa công nghệ Ngân hàng đạt chuẩn quốc tế;
- Định vị thương hiệu OceanBank với bộ nhận diện thương hiệu đầy đủ, nâng cao bản sắc văn hóa OceanBank, nhằm nâng tầm vóc và vị thế của OceanBank trên thị trường;
- Hợp tác và ký kết với nhiều đối tác quan trọng, lựa chọn các dự án, phương án đầu tư hiệu quả, cung cấp nhiều dịch vụ tiện ích tối ưu, đáp ứng đa dạng nhu cầu của các khách hàng.
- Đầu tư vào nguồn nhân lực cao cấp để tạo tiềm lực phát triển cho Ngân hàng Đại Dương.
- Khác...

#### **4.2. Định hướng phát triển trung và dài hạn:**

- Xây dựng Ngân hàng Đại Dương trở thành một ngân hàng thương mại cổ phần bán lẻ có tốc độ phát triển cao, an toàn, đa năng và hiệu quả.
  - Ngân hàng bán lẻ: phục vụ lợi ích đa dạng của doanh nghiệp, dân cư, tổ chức bằng đa dạng các dịch vụ tiện ích của Ngân hàng.
  - Tốc độ phát triển cao: có tốc độ phát triển trên mức trung bình theo định hướng của Ngân hàng Nhà nước.
  - An toàn: luôn duy trì các tỷ lệ an toàn cần có và áp dụng mọi biện pháp ngăn ngừa, giảm thiểu rủi ro trong môi trường kinh doanh cạnh tranh sôi động.
  - Hiệu quả: Vừa đảm bảo lợi ích tối ưu với khách hàng, vừa đảm bảo lợi ích hài hoà của cổ đông, ngân hàng, nhân viên và nhà nước.
- Là Ngân hàng của mọi nhà, mọi người, mọi doanh nghiệp
- Nơi nào có nhu cầu, Ngân hàng Đại Dương sẵn sàng tìm đến và nâng cao thị phần ngay trên thị trường đó.

## **II. BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

### **1. Những nét nổi bật của kết quả hoạt động trong năm**

Do tình hình kinh tế thế giới có những diễn biến phức tạp, ảnh hưởng của suy thoái kinh tế còn nặng nề đến kinh tế Việt Nam. Thực hiện nghiêm túc sự chỉ đạo của Chính phủ, NHNN Việt Nam về các giải pháp ngăn chặn suy giảm kinh tế, duy trì tăng trưởng kinh tế và đặc biệt là thực hiện tốt việc triển khai gói kích cầu của Chính phủ. HĐQT Ngân hàng Đại Dương đã chỉ đạo quyết liệt, bổ sung, chỉnh sửa các quy chế hoạt động phù hợp, đưa ra các quyết sách hợp lý, đặc biệt trú trọng đến quản trị rủi ro trong từng thời điểm để Ban điều hành triển khai đến toàn hệ thống một cách linh hoạt, kịp thời. Bên cạnh đó sự đoàn kết, đồng lòng, quyết tâm của HĐQT, Ban kiểm soát, Ban điều hành và của CBNV trong toàn hàng trong việc thực hiện kế hoạch đề ra.

Do vậy trong năm 2009 Ngân hàng Đại Dương đã đạt được những kết quả cao, các chỉ tiêu đều hoàn thành và vượt kế hoạch mà Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Đơn vị tính: đồng

TT	Chỉ tiêu	Năm 2008	Năm 2009	So sánh theo % với năm 2008
1	Tổng tài sản	14.091.335.659.071	33.784.958.226.544	239,7
2	Vốn điều lệ	1.000.000.000.000	2.000.000.000.000	200
3	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh (trước chi phí dự phòng rủi ro tín dụng)	66.449.592.873	340.633.980.768	512,6
4	Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng	4.365.283.316	39.326.018.877	900,8
5	Lợi nhuận trước thuế	62.084.309.557	301.307.961.891	485,3
6	Lợi nhuận sau thuế	45.299.823.603	227.322.766.764	501,8

## 2. Tình hình thực hiện so với kế hoạch:

Một số chỉ tiêu cụ thể:

Đơn vị: tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2009	Thực hiện 2009	Tăng, giảm (%)
1	Vốn điều lệ	2.000	2.000	
2	Tổng tài sản	19.500	33.785	73,3 %
3	Nguồn vốn huy động	17.000	31.190	83,5 %
4	Dư nợ cho vay	8.300	10.189	22,7 %
5	Lợi nhuận trước thuế	257	301	17,1 %
6	Cổ tức (%/năm)	8 %	11%	37,5 %

Ghi chú: Nguồn vốn huy động bao gồm tiền gửi KH, tiền gửi và vay TCTD khác, nợ CP và NHNN, Công cụ TC phái sinh và nợ TC khác, vốn tài trợ UTĐT, phát hành giấy tờ có giá

## 3. Những thay đổi chủ yếu trong năm:

- Vốn Điều lệ: đã tăng từ 1000 tỷ đồng lên 2.000 tỷ đồng vào tháng 5/2009
- Về mạng lưới hoạt động: Đến cuối năm 2009 đã có 1 Hội sở, 10 chi nhánh và 65 Phòng giao dịch trên toàn quốc với 895 Cán bộ nhân viên.
- Về tổ chức cán bộ: Ngày 14/01/2009 Ông Nguyễn Xuân Sơn đã được bổ nhiệm Tổng Giám đốc thay thế ông Vũ Tú.

- Cổ đông chiến lược: Tập đoàn Dầu khí Việt Nam đã trở thành cổ đông chiến lược của Ngân hàng Đại Dương.

#### 4. Triển vọng và kế hoạch trong tương lai

Hoạt động năm 2009 tuy đã bớt khó khăn hơn do nền kinh tế bắt đầu hồi phục, nhưng năm 2010 và các năm tiếp theo thách thức chưa phải đã hết, là năm mà sự cạnh tranh trong các ngân hàng trong nước với nhau và giữa các ngân hàng trong nước và ngân hàng nước ngoài sẽ trở lên vô cùng gay gắt về giải pháp nâng cao vị thế, mở rộng mạng lưới và thị phần, đầu tư công nghệ hiện đại, cung cấp các dịch vụ tiện ích... OceanBank sẽ kiên trì định hướng chiến lược cất cánh, tăng tốc để phát triển, gia nhập nhóm các Ngân hàng thương mại đa năng hàng đầu tại Việt Nam với tổng tài sản quy mô lớn, cung cấp đa dạng dịch vụ tiện ích và hiện đại cho các khách hàng doanh nghiệp và cá nhân.

Kế hoạch trong tương lai:

- Tiếp tục tăng vốn điều lệ theo lộ trình phù hợp để tăng cường khả năng tài chính và sức mạnh hoạt động của OceanBank
- Triển khai đồng loạt các biện pháp để nâng cao hình ảnh Oceanbank.
- Mở rộng mạng lưới và đầu tư vào phát triển nhân sự có trình độ cao.
- Quản lý và nâng cao chất lượng dịch vụ, đẩy mạnh dịch vụ bán lẻ bao gồm cả sản phẩm có tính độc đáo, riêng biệt.
- Xây dựng văn hóa OceanBank: trẻ, năng động, chuyên nghiệp
- Xây dựng các chỉ tiêu kế hoạch tăng trưởng hàng năm, như Tổng tài sản, hy động, đầu tư tín dụng, lợi nhuận... từ 25-30% ...
- Mở rộng các hoạt động hợp tác, liên kết với các định chế tài chính khác, thúc đẩy các hoạt động đầu tư, liên kết để bán chéo các sản phẩm.
- Nâng cao hiệu quả khai thác tiềm năng từ các đối tác chiến lược, từ Tập đoàn Dầu khí Việt Nam thông qua các sản phẩm, dịch vụ mà Oceanbank cung cấp.

### III. BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

#### 1. Báo cáo tình hình tài chính

##### a) Khả năng sinh lời: (%)

Chỉ tiêu	2009
Lợi nhuận ròng/ Vốn CSH bình quân (ROE)	11,33%
Lợi nhuận ròng/TTS bình quân (ROA)	0,82%
Thu nhập ròng từ lãi/ TTS bình quân	1,61%
Thu nhập ngoài lãi/TTS bình quân	0,34%

##### b) Khả năng thanh toán (%):

Chỉ tiêu	2009
----------	------

Tỷ lệ khả năng chi trả (lần)	1,21
Tỷ lệ nguồn vốn ngắn hạn sử dụng để cho vay trung dài hạn	13,78

- Những thay đổi về vốn cổ đông: tăng từ 1000 tỷ đồng lên 2.000 tỷ đồng

- Tổng số cổ phiếu: 200.000.000 CP.

- Tổng số trái phiếu đang lưu hành: 0

Trong đó: - Trái phiếu có thể chuyển đổi: 0 đồng

- Trái phiếu không thể chuyển đổi: 0 đồng

- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 200.000.000 cổ phiếu

- Số lượng cổ phiếu quỹ: 174.272 cổ phiếu

- Cổ tức chia cho các thành viên góp vốn: 11%/Vốn cổ phần

## 2. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Thực hiện sự chỉ đạo của HĐQT về kế hoạch kinh doanh năm 2009 mà Đại hội đồng cổ đông đề ra, ngay từ đầu năm Ban điều hành đã xây dựng chi tiết phát triển các chỉ tiêu cho từng tháng, quý, từng địa bàn và từng đơn vị. Các Chi nhánh đã xây dựng và bảo vệ kế hoạch của mình với sự hỗ trợ của BDH, như: công tác huy động vốn, đầu tư tín dụng, phát triển các sản phẩm dịch vụ....đặc biệt là quan hệ tốt với các đối tác chiến lược từ Tập đoàn Dầu khí Việt Nam. Hàng tháng Ban điều hành đều đánh giá, tổng kết việc thực hiện các chỉ tiêu kinh doanh, nhận xét, phân tích các nguyên nhân và đề ra các giải pháp hiệu quả, nên các đơn vị đã đi vào nề nếp và toàn thể CBNV đều tập trung cao độ vào nhiệm vụ được giao. Ngoài ra thực hiện tốt các chính sách về thu nhập, khen thưởng theo kết quả kinh doanh, nên các chi nhánh đều chỉ đạo sát sao các chỉ tiêu... Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2009, các chỉ tiêu đều hoàn thành tốt và vượt mức kế hoạch năm 2009 mà HĐQT giao.

Đơn vị: tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2009	Thực hiện 2009	Tăng, giảm (%)
1	Vốn điều lệ	2.000	2.000	
2	Tổng tài sản	19.500	33.785	73,4 %
3	Nguồn vốn huy động	17.000	31.190	79,8 %
4	Dư nợ cho vay	8.300	10.189	22,7 %
5	Lợi nhuận trước thuế	257	301	17,1 %
6	Cổ tức (%/năm)	8 %	11%	37,5 %

### **3. Những tiến bộ Ngân hàng đã đạt được:**

- Trong bối cảnh khủng hoảng và suy giảm kinh tế, nhưng năm 2009 Ngân hàng Đại Dương đã tăng vốn điều lệ lên 2.000 tỷ đồng, đồng thời Tập đoàn Dầu khí Việt Nam đã trở thành cổ đông chiến lược của Ngân hàng Đại Dương. Tạo điều kiện cho sự phát triển bền vững của OceanBank trong thời gian tới.

- Tổ chức bộ máy hoạt động của Oceanbank đã có những thay đổi đáng kể, gọn nhẹ, có quy chế hoạt động rõ ràng, phân quyền, phân cấp được cụ thể; đồng thời HĐQT, Ban điều hành đã đặc biệt quan tâm đến quản trị rủi ro như: thanh khoản, tỷ giá, tín dụng....mang lại hiệu quả cho hoạt động Ngân hàng.

- Trong năm qua, Ngân hàng đã đưa ra nhiều chính sách phù hợp, các phong trào thi đua sôi nổi và khen thưởng kịp thời, đúng người, đúng thành tích, đã thu được rất nhiều thành quả quan trọng, nhiều cá nhân, đơn vị được thưởng cao, tạo đà cho các phong trào thi đua khác trong thời gian tới.

- Thương hiệu và văn hóa OceanBank đã được nâng cao đáng kể, gần gũi với người dân Việt Nam.

- Từ những kết quả đạt được, năm 2009 Ngân hàng đã nhận được nhiều khen thưởng của UBND Tỉnh Hải Dương, BHXH Việt Nam và các giải thưởng trong nước khác.

### **IV. BÁO CÁO TÀI CHÍNH:**

Các báo cáo tài chính: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2009; báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc tại ngày 31/12/2009; Bản thuyết minh báo cáo tài chính đã được kiểm toán (Đã gửi)

### **V. BẢN GIẢI TRÌNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH VÀ BÁO CÁO KIỂM TOÁN:**

#### **1. Kiểm toán độc lập:**

- Đơn vị kiểm toán độc lập: Công ty TNHH dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán

- Ý kiến kiểm toán độc lập:

Cơ sở ý kiến:

Chúng tôi đã thực hiện công việc kiểm toán theo các chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam và các chuẩn mực Kiểm toán Quốc tế đã được chấp thuận tại Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu công việc kiểm toán phải được lập kế hoạch và thực hiện để có sự đảm bảo hợp lý rằng các báo cáo tài chính không còn chứa đựng các sai sót trọng yếu. Chúng tôi đã thực hiện việc kiểm tra theo phương pháp chọn mẫu và áp dụng các thủ nghiệm cần thiết, các bằng chứng xác minh những thông tin trong báo cáo tài chính. Đánh giá việc tuân thủ các chuẩn mực và chế độ kế toán hiện hành, các nguyên tắc và phương pháp kế toán được áp dụng, các ước tính và xét đoán quan trọng của Ban lãnh đạo ngân hàng cũng như cách trình bày tổng quát các báo cáo tài chính. Chúng tôi cho rằng việc kiểm toán của chúng tôi đã đưa ra những cơ sở hợp lý để làm căn cứ cho ý kiến của chúng tôi.

### **3. Những tiến bộ Ngân hàng đã đạt được:**

- Trong bối cảnh khủng hoảng và suy giảm kinh tế, nhưng năm 2009 Ngân hàng Đại Dương đã tăng vốn điều lệ lên 2.000 tỷ đồng, đồng thời Tập đoàn Dầu khí Việt Nam đã trở thành cổ đông chiến lược của Ngân hàng Đại Dương. Tạo điều kiện cho sự phát triển bền vững của OceanBank trong thời gian tới.

- Tổ chức bộ máy hoạt động của Oceanbank đã có những thay đổi đáng kể, gọn nhẹ, có quy chế hoạt động rõ ràng, phân quyền, phân cấp được cụ thể; đồng thời HĐQT, Ban điều hành đã đặc biệt quan tâm đến quản trị rủi ro như: thanh khoản, tỷ giá, tín dụng... mang lại hiệu quả cho hoạt động Ngân hàng.

- Trong năm qua, Ngân hàng đã đưa ra nhiều chính sách phù hợp, các phong trào thi đua sôi nổi và khen thưởng kịp thời, đúng người, đúng thành tích, đã thu được rất nhiều thành quả quan trọng, nhiều cá nhân, đơn vị được thưởng cao, tạo đà cho các phong trào thi đua khác trong thời gian tới.

- Thương hiệu và văn hóa OceanBank đã được nâng cao đáng kể, gần gũi với người dân Việt Nam.

- Từ những kết quả đạt được, năm 2009 Ngân hàng đã nhận được nhiều khen thưởng của UBND Tỉnh Hải Dương, BHXH Việt Nam và các giải thưởng trong nước khác..

### **IV. BÁO CÁO TÀI CHÍNH:**

Các báo cáo tài chính: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2009; báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc tại ngày 31/12/2009; Bản thuyết minh báo cáo tài chính đã được kiểm toán (Gửi kèm)

### **V. BẢN GIẢI TRÌNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH VÀ BÁO CÁO KIỂM TOÁN:**

#### **1. Kiểm toán độc lập:**

- Đơn vị kiểm toán độc lập: Công ty TNHH dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán

- Ý kiến kiểm toán độc lập:

Cơ sở ý kiến:

Chúng tôi đã thực hiện công việc kiểm toán theo các chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam và các chuẩn mực Kiểm toán Quốc tế đã được chấp thuận tại Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu công việc kiểm toán phải được lập kế hoạch và thực hiện để có sự đảm bảo hợp lý rằng các báo cáo tài chính không còn chứa đựng các sai sót trọng yếu. Chúng tôi đã thực hiện việc kiểm tra theo phương pháp chọn mẫu và áp dụng các thử nghiệm cần thiết, các bằng chứng xác minh những thông tin trong báo cáo tài chính. Đánh giá việc tuân thủ các chuẩn mực và chế độ kế toán hiện hành, các nguyên tắc và phương pháp kế toán được áp dụng, các ước tính và xét đoán quan trọng của Ban lãnh đạo ngân hàng cũng như cách trình bày tổng quát các báo cáo tài chính. Chúng tôi cho rằng việc kiểm toán của chúng tôi đã đưa ra những cơ sở hợp lý để làm căn cứ cho ý kiến của chúng tôi.



## Vấn đề ảnh hưởng đến ý kiến của kiểm toán viên

Ngân hàng chưa trích lập dự phòng giảm giá chứng khoán chưa niêm yết vì ngân hàng chưa tìm được giá tham chiếu của chúng trên thị trường.

### Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, ngoại trừ ảnh hưởng của vấn đề nêu trên, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu về tình hình tài chính của Ngân hàng TMCP Đại Dương tại ngày 31/12/2009, cũng như kết quả kinh doanh và các dòng lưu chuyển tiền tệ của Ngân hàng trong năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2009, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, các quy định hiện hành áp dụng cho các ngân hàng và các tổ chức tín dụng khác hoạt động tại nước CHXHCN Việt Nam và các chính sách kế toán.

### 2. Kiểm toán nội bộ:

- Ý kiến kiểm toán nội bộ: nhất trí với báo cáo hoạt động kinh doanh, Bảng cân đối kế toán, bảng lưu chuyển tiền tệ của Ngân hàng Đại Dương kết thúc ngày 31/12/2009

- Các nhận xét đặc biệt: Lưu ý đến việc trích dự phòng giảm giá chứng khoán chưa niêm yết.

## VI. CÁC CÔNG TY CÓ LIÊN QUAN

- Công ty nắm giữ trên 50% vốn cổ phần/vốn góp: không có

- Công ty có trên 50% vốn cổ phần/vốn góp do ngân hàng nắm giữ: không có

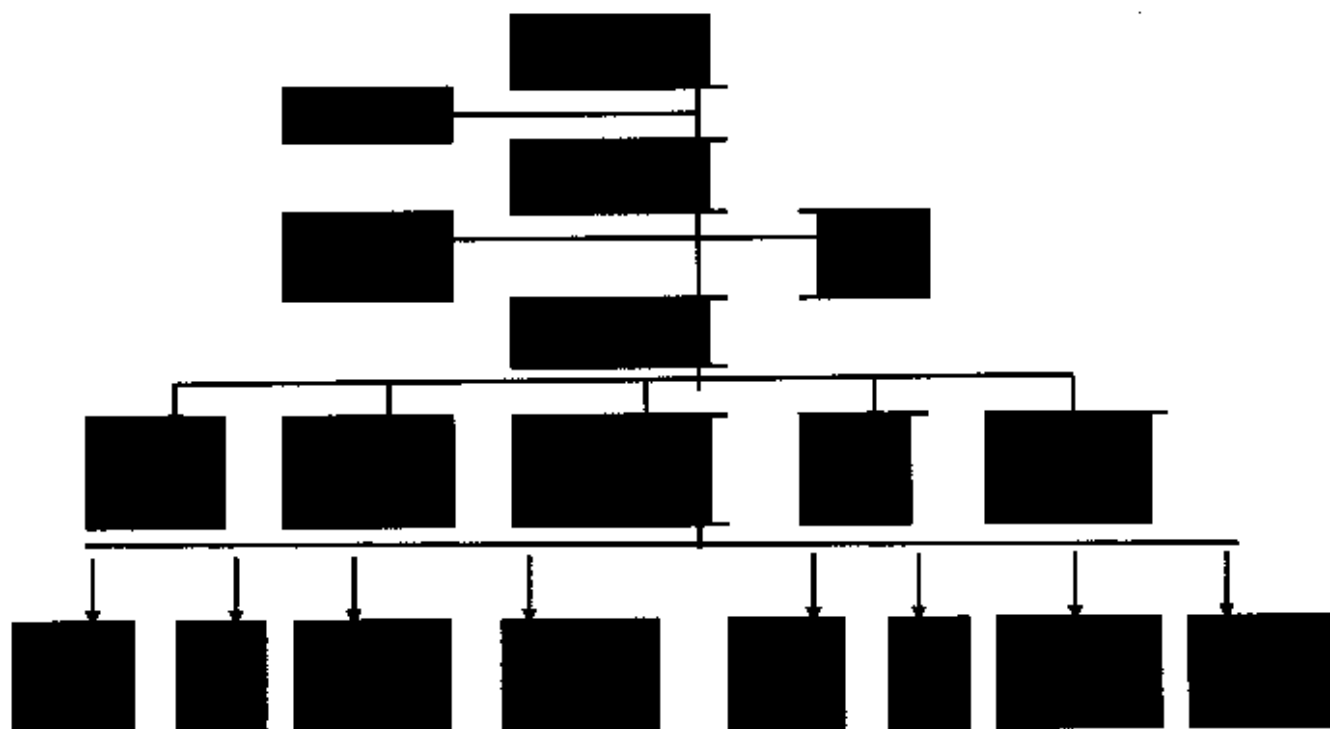
- Tình hình đầu tư vào các công ty có liên quan:

Tên các công ty	Giá gốc (VNĐ)	Tỷ phần nắm giữ
Công ty Cổ phần Chứng khoán Đại Dương	33.000.000.000	11%
Công ty Cổ phần Truyền thông Đại Dương	2.200.000.000	11%
Công ty Cổ phần Công nghệ Đại Dương	250.000.000	10%
Công ty Đầu tư và Tư vấn Tài chính Dầu khí	5.000.000.000	1%
Công ty Cổ phần Đầu tư Nhà và Xây dựng Tây Hồ	3.696.000.000	11%
Công ty Cổ phần BOT cầu Đồng Nai	1.200.000.000	0,39%
Tổng công ty Cổ phần Kỹ thuật Dầu Khí	317.278.800.000	5,4%
Công ty Cổ phần ĐT, XD và Kinh doanh nhà Dầu khí	600.000.000	10%
Công ty Cổ phần khu dân cư Hưng Phú	6.996.000.000	11%
Trung tâm Văn hóa Thể thao Giải trí Hà Nội	15.127.535.000	11%
Công ty ADC-TDC	15.569.125.000	11%
<b>Tổng cộng</b>	<b>400.917.460.000</b>	

- Tóm tắt về hoạt động và tình hình tài chính của các công ty liên quan (Phụ lục kèm theo)

## VII. TỜ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

### 1. Cơ cấu tổ chức của Ngân hàng:



### 2. Tóm tắt lý lịch của các cá nhân trong Ban điều hành:

#### 1) Tổng Giám đốc:

Họ tên	Nguyễn Xuân Sơn
Ngày sinh	20/11/1962
Số CMND	011778632 cấp ngày 8/6/2007 tại Hà Nội
Chức vụ hiện tại	Tổng Giám đốc OceanBank
Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác	Không
Quá trình công tác	1984 -1986 : Cán bộ Vụ Tài chính Kế toán – Tổng cục Dầu Khí  1986-1988: Đi Nghĩa vụ QS tại sư đoàn 345 Hoàng Liên Sơn  1988-1991: CB P Tài Chính kế toán – Tcty Dầu khí VN  1991-1993 : Cán bộ Vụ TC Kế toán – Bộ

CN nặng

1993-2000 : CB P TC Kế toán- Tety Dầu  
khí VN

2000-2002: TP Tổ chức Hành chính – Cty  
Tài chính Dầu khí

2003-2006: Phó TGD Cty Tài chính Dầu  
khí

10/2006 -6/2007: TGD Cty TC Dầu khí

6/2007-1/2009: Trưởng ban Trù bị thành  
lập NH TMCP Dầu Khí

1/2009-nay : TGD OceanBank

Bằng cấp

- Cử nhân Vật giá – ĐH KTQD

- Thạc sỹ QTKD – ĐH Nam California

Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân

- Không

Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của những  
người liên quan

- Không

Các khoản nợ đối với Ngân hàng

- Không

Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành

- Không

## ***2) Phó Tổng giám đốc: Ông Nguyễn Hồng Hải***

Họ tên

Nguyễn Hồng Hải

Ngày sinh

8/11/1977

Số CMND

011879143

Chức vụ hiện tại

PTGD OceanBank.

Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác

Không

Quá trình công tác

- 2000 – 2004: Kế toán VIBank.

- 2004 –2005: Chuyên viên CNTT VIBank

- 2005- 2006: Trưởng nhóm PT mạng lưới  
VIBank

- 2006 đến 3/2008: TGD OceanBank.

- 3/2008 đến nay: PTGD OceanBank.

Bằng cấp

Đại học

Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và  
những người liên quan

11.630 cổ phần

Các khoản nợ đối với Ngân hàng	Không
Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành	Không

Năm 2010, ông Nguyễn Hồng Hải không còn là Phó Tổng Giám đốc của Ngân hàng.

**3) Phó Tổng giám đốc: Ông Trần Quang Luân**

Họ tên	Trần Quang Luân
Ngày sinh	25/11/1974
Số CMND	011670013
Chức vụ hiện tại	PTGD OceanBank.
Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác	Không
Quá trình công tác	- 1995-2000 : Phó giám đốc, Giám đốc điều hành Cty Tư vấn CIBUD - 2000-2004 : Giám đốc Cty Tư vấn VFMC - 2004-2006 : Tổng giám đốc Cty LD La Martiniquaise VN - 2006 đến nay : PTGD OceanBank.
Bằng cấp	Thạc sỹ QTKD
Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan	10.000 cổ phần
Các khoản nợ đối với Ngân hàng	Không
Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành	Không

**4) Phó Tổng giám đốc: Ông Võ Việt Trung**

Họ tên	Võ Việt Trung
Ngày sinh	24/4/1976
Số CMND	023162059
Chức vụ hiện tại	PTGD OceanBank
Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác	Không
Quá trình công tác	- 2003- 2005: TP phát triển KH, PT Kinh doanh mới Cty PepsiCo VN. - 2005 – 2006: PGD phát triển kinh doanh Cty BinaPuri Việt Nam. - 2006 – 2007: PTGD Phụ trách đầu tư NH Phương Nam.

- 7/2007 - nay: PTGD OceanBank, phụ trách khu vực phía Nam.

Bằng cấp	Thạc sĩ
Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan	Không
Các khoản nợ đối với Ngân hàng	Không
Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành	Không

**5) Phó Tổng giám đốc: Bà Lê Thị Kim Oanh**

Họ tên	Lê Thị Kim Oanh
Ngày sinh	15/3/1976
Số CMND	141723930
Chức vụ hiện tại	PTGD OceanBank
Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác	Không
Quá trình công tác	- 1997: Kế toán viên Ngân hàng TMCP Nông thôn Hải Hưng - 2004: Phó phòng kế toán Ngân hàng TMCP Nông thôn Hải Hưng - 2005-nay: PTGD OceanBank

Bằng cấp	Đại học
Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan	53.080 cổ phần
Các khoản nợ đối với Ngân hàng	Không
Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành	Không

**6) Phó Tổng giám đốc: Bà Lê Thị Thu Thủy**

Họ tên	Lê Thị Thu Thủy
Ngày sinh	31/12/1977
Số CMND	012564355
Chức vụ hiện tại	Phó Tổng giám đốc OceanBank
Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác	Không
Quá trình công tác	- 1999 – 2003: Kế toán viên Ngân hàng TMCP Nhà Hà Nội - 2003 – 2004: Kế toán trưởng Chi nhánh Ngân hàng TM CP Nhà Hà Nội. - 2004 – 7/2006: Phó trưởng phòng GD

	Ngân hàng TMCP Nhà Hà Nội.
	- 7/2006 – 2/2008: Kế toán trưởng Oceanbank.
	- 2/2008 đến 7/2008: PTGD kiêm Kế toán trưởng . Oceanbank
	- 7/2008 đến nay: Phó Tổng giám đốc OceanBank
Bằng cấp	Đại học
Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân	19.802 cổ phần
Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của những người liên quan	Không
Các khoản nợ đối với Ngân hàng	Không
Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành	Không

**7) Phó Tổng giám đốc: Nguyễn Mạnh Hà**

Họ tên	Nguyễn Mạnh Hà
Ngày sinh	20/12/1970
Số CMND	011532948 cấp ngày 16/05/2001 tại Hà Nội
Chức vụ hiện tại	Phó TGD Ngân hàng TMCP Đại Dương
Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác	
Quá trình công tác	- 2000 : Chuyên viên P.Kế Hoạch & Kinh Doanh – Cty Bảo hiểm Dầu khí - 2000 – 2006 : Cán bộ P. Đầu tư Cty Tài chính Dầu Khí - 2006- 2008: Phó Phòng Kiểm tra – Ban Tài chính KT- PVFC. - 2008- nay: Phó tổng giám đốc OceanBank
Bằng cấp	- Cử nhân Kinh tế ĐH TCKT Hà Nội - Thạc sỹ QTKD
Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân	Không
Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của những người liên quan	Không
Các khoản nợ đối với Ngân hàng	Không
Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành	Không

**8) Phó Tổng Giám Đốc : Bà Nguyễn Minh Thu**

Họ tên	Nguyễn Minh Thu
Ngày sinh	04/10/1973
Số CMND	011669891 cấp ngày 10/10/1989 tại Hà Nội
Chức vụ hiện tại	Phó TGD Ngân hàng TMCP Đại Dương
Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác	
Quá trình công tác	- 2000 đến 2008 : Cán bộ Kinh Doanh Tiền tệ - Công ty Tài chính Dầu khí PVFC - T1/2009: Phó TGD OceanBank
Bằng cấp	- Cử nhân Khoa học – ĐH Tổng Hợp HN - Thạc sỹ QTKD – ĐH Kinh tế Quốc Dân
Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân	Không
Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của những người liên quan	Không
Các khoản nợ đối với Ngân hàng	Không
Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành	Không

**9) Phó Tổng Giám Đốc : Ông Trần Thanh Quang**

Họ tên	Trần Thanh Quang
Ngày sinh	07/12/1977
Số CMND	161597724 cấp ngày 26/02/2006 tại Nam Định
Chức vụ hiện tại	Phó TGD Ngân hàng TMCP Đại Dương
Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác	
Quá trình công tác	- 2007 – T10/2008 : Giám đốc Trung tâm CNTT - NH TMCP Đại Dương - T10/2008 – nay: Phó TGD OceanBank
Bằng cấp	Đại học
Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân	8000 cổ phần
Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của những người liên quan	Không
Các khoản nợ đối với Ngân hàng	Không
Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành	Không

- Thay đổi Tổng Giám đốc: Ngày 14/01/2009 Ông Nguyễn Xuân Sơn được bổ nhiệm làm Tổng Giám đốc Ngân hàng TMCP Đại Dương.

- Quyền lợi của Ban Giám đốc: Tiền lương, thưởng của Ban Giám đốc và các quyền lợi khác của Ban Giám đốc thực hiện theo quy chế Lương và các quy chế hiện hành của OceanBank.

- Số lượng cán bộ, nhân viên: 895 người,

- Chính sách đối với người lao động: thực hiện đầy đủ theo quy định của Bộ luật lao động và các thông tư hướng dẫn theo quy định và các quy chế khen thưởng, quy chế lương và các chính sách thu hút nhân tài của OceanBank...

- Thay đổi thành viên Hội đồng quản trị:

Thành viên HĐQT được ĐHĐCĐ năm 2009 bầu:

- Ông: Hà Văn Thắm
- Ông: Nguyễn Ngọc Sự
- Ông Mai Văn Cường
- Ông Nguyễn Xuân Sơn
- Ông Đoàn Phụng

- Thành viên Ban Kiểm soát:

- Ông Bùi Văn Hải
- Ông Trần Đức Chính
- Bà Lê Thị Minh Nguyệt

## VIII. THÔNG TIN VỀ CỔ ĐÔNG GÓP VỐN VÀ QUẢN TRỊ NGÂN HÀNG:

### 1. Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát:

a) Thành viên và cơ cấu của HĐQT

STT	Họ tên	Chức vụ	Hoạt động
1	Hà Văn Thắm	Chủ tịch	Chuyên trách
2	Đoàn Phụng	Thường trực HĐQT	Chuyên trách
3	Mai Văn Cường	Thành viên	Chuyên trách
4	Nguyễn Ngọc Sự	Phó Chủ tịch	Chuyên trách
5	Nguyễn Xuân Sơn	Thành viên	Kiểm nhiệm

b) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:



STT	Họ tên	Chức vụ	Hoạt động
1	Bùi Văn Hải	Trưởng ban	Chuyên trách
2	Trần Đức Chính	Thành viên	Bán chuyên trách
3	Lê Thị Minh Nguyệt	Thành viên	Chuyên trách

- c) Hoạt động của HĐQT: HĐQT họp thường kỳ là 1 lần/ 1 tháng để xử lý các công việc phát sinh trong tháng. Tùy theo tình hình hoạt động của Ngân hàng, HĐQT có thể họp bất thường. HĐQT họp ra nghị quyết để Ban Điều hành triển khai thực hiện và xử lý công việc liên quan đến hoạt động, cơ chế, chính sách và định hướng... theo nguyên tắc tập thể, quyết định theo đa số.
- d) Hoạt động của thành viên HĐQT độc lập không điều hành: Thành viên HĐQT chuyên trách là những người được phân công những mảng công việc, trực tiếp hàng ngày nắm bắt hoạt động của Ngân hàng để định hướng quản trị phù hợp.
- e) Hoạt động của Ban kiểm soát: Ban Kiểm soát Ngân hàng với 3 thành viên hoạt động chuyên trách, có trách nhiệm, có năng lực và trình độ cao nên trong năm 2009 đã kịp thời theo dõi sát sao các hoạt động của Ngân hàng, kịp thời phát hiện, đề xuất với HĐQT, Ban Điều hành có những điều chỉnh trong công tác kế toán, tín dụng, quản trị ngân hàng, ..., đảm bảo vừa đạt chỉ tiêu tăng trưởng vừa giữ vững được các tỷ lệ an toàn, hướng tới mục tiêu phát triển bền vững.
- f) Kế hoạch để tăng cường hiệu quả trong hoạt động quản trị Ngân hàng: HĐQT Ngân hàng quyết tâm theo dõi sát sao vào các hoạt động Ngân hàng, ban hành các quyết định, các quy chế phù hợp với từng điều kiện, từng thời kỳ để có những quyết sách đúng đắn, kịp thời và tạo điều kiện cho Ban Điều hành triển khai thực hiện thông suốt. Song song với các cuộc họp định kỳ các thành viên sẽ thường xuyên có các cuộc điện thoại trao đổi lấy ý kiến của các thành viên HĐQT. Đồng thời, HĐQT Ngân hàng sẽ hoạt động hiệu quả hơn bằng cách tăng cường mối quan hệ giữa các cổ đông với Ngân hàng thông qua việc thường xuyên công bố thông tin, lấy ý kiến các cổ đông bằng văn bản đối với các quyết định lớn của Ngân hàng.
- g) Thù lao, các khoản lợi ích khác và chi phí cho từng thành viên HĐQT:
- Ông Hà Văn Thắm – Chủ tịch HĐQT: 84.000.000 đồng/tháng
  - Ông Nguyễn Ngọc Sự - Phó Chủ tịch HĐQT: 35.000.000 đồng/tháng
  - Ông: Nguyễn Xuân Sơn – Thành viên kiêm Tổng Giám đốc: 70.000.000 đồng/tháng
  - Ông Đoàn Phụng – Thường trực HĐQT: 35.000.000 đồng/tháng
  - Ông Mai Văn Cường – Thành viên HĐQT: 25.000.000 đồng/tháng
  - Ông Bùi Văn Hải – Trưởng Ban kiểm soát: 25.000.000 đồng/tháng

- Bà Lê Thị Minh Nguyệt – Thành viên BKS: 20.000.000 đồng/tháng

- Ông Trần Đức Chính – Thành viên BKS: 15.000.000 đồng/tháng

h) Số lượng thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát, Ban Giám đốc đã có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty: 100% thành viên HĐQT, BKS, Ban Tổng Giám đốc đều đã tốt nghiệp các trường Đại học kinh tế trở lên, Chủ tịch HĐQT có trình độ Tiến sỹ kinh tế.

i) Tỷ lệ sở hữu cổ phần và những thay đổi trong tỷ lệ nắm giữ cổ phần của thành viên HĐQT

STT	Họ tên	Chức vụ	Tổng số CP	Tổng MG (VNĐ)	Tỷ lệ (%)
1	Hà Văn Thắm	CT HĐQT	2.095.160	20.951.600.000	1,05%
2	Đoàn Phụng	TV HĐQT	9.000	90.000.000	0,009
3	Nguyễn Ngọc Sự	* TV HĐQT	40.000.000	400.000.000.000	20%
4	Mai Văn Cường	TV HĐQT	10.000	100.000.000	0,01
5	Nguyễn Xuân Sơn	TV HĐQT Kiểm TGD	0	0	0

\* Ông Nguyễn Ngọc Sự đại diện cho vốn góp của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam

- Thông tin về các giao dịch cổ phiếu/chuyển nhượng phần vốn góp của công ty của các thành viên Hội đồng quản trị/Hội đồng thành viên, Ban Giám đốc điều hành, Ban kiểm soát/Kiểm soát viên và những người liên quan tới các đối tượng nói trên:

+ Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương nhận chuyển nhượng cổ phiếu của: Phạm Thị Tô Lan 21.000 cổ phần; Nguyễn Thị Ghi 15.000 cổ phần; Công ty CP Thương mại và Kho vận Thành Đông 3.994.259 cổ phần; Nguyễn Thị Thu Hà 3.916.991 cổ phần

+ Công ty CP Chứng khoán Đại Dương bán cho Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Bảo Minh: 2.400.000 cổ phần; bán cho Hà Trọng Nam 1.600.000 cổ phần;

+ Ông Hà Văn Thắm chuyển nhượng cho Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Sông Đà 6.250.000 cổ phần; Nhận chuyển nhượng của Nguyễn Thị Lan Hương 112.000 cổ phần, Công ty CP Bảo Linh 260.129 cổ phần, Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Bảo Minh 1.661.340 cổ phần, Nguyễn Thị Thu Hà 15.872 cổ phần

+ Công ty TNHH VNT nhận chuyển nhượng của: Công ty CP Bảo Linh 3.474.000 cổ phần; chuyển nhượng cổ phiếu quỹ 600 cổ phần.

+ Doanh nghiệp Tư nhân Hà Bảo nhận chuyển nhượng của: Công ty CP Bảo Linh 2.285.000 cổ phần, Công ty CP Xây dựng – Thương mại Bảo Long 1.866.000 cổ phần

+ Hà Trọng Nam nhận chuyển nhượng của Nguyễn Thị Thu Hà 505.150 cổ phần.





**BÁO CÁO CHI TIẾT DANH MỤC ĐẦU TƯ CHỨNG KHOÁN CHỨA NIÊM YẾT**  
**THỜI ĐIỂM 31/12/2009**

TT	Tên Công ty	Vốn đầu tư của Công ty	Vốn góp của NHITM			Tình hình TM chính của Công ty đến 31/12/2009						Thu nhập của Ngân hàng từ Công ty	Đánh giá giá trị phần vốn góp	Ghi chú	
			Giá trị số sách	Mệnh giá	% số vốn của NHITM	Tổng tài sản	Vốn chủ sở hữu	Lợi nhuận năm 2009 (sau thuế)	ROA năm 2009	ROE năm 2009	Hệ số nợ phải trả/ vốn CSBH năm 2009				Tỷ lệ mất giá trị cổ tức năm 2009
1	Công ty CP Đầu tư Xây dựng và Xuất nhập khẩu VN	200.000.000,000	20.709.000,000	3.000.000,000	1,92%								0		chưa có BCTC
2	Công ty CP Thủy điện Lào Cai	50.000.000,000	8.800.000,000	5.500.000,000	11%	145.110.916,025	65.027.619,332	1.869.348,777	1,29%	2,87%	1,23	0	không suy giảm	chưa có BCTC đến 2009	
3	Công ty CP Bất động sản Tài chính Đầu tư	100.000.000,000	3.000.000,000	3.000.000,000	3%										BCTC 9 tháng đầu năm 2009
4	Công ty CP Tân Việt	100.000.000,000	33.915.000,000	10.500.000,000	10,5%	171.342,881,033	110.264.227,589	5.059.389,293	2,93%	4,59%	0,73	0	không suy giảm		
5	Công ty CP m.Đông Dương Xanh	100.000.000,000	21.990.000,000	5.000.000,000	5%	209.400,331,637	82.733.103,246	-10.999,972,647	-5,25%	-13,30%	1,53	0			
	<b>TỔNG:</b>			<b>27.000.000,000</b>											

Vốn CSBH bằng  
Lợi nhuận bằng